

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-PT
Ngày: 09/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai.

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Mai Dung;

Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Trang- Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông
Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét
xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 3
năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L, Huỳnh Thị Anh Th.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L, Huỳnh Thị
Anh Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 23/02/2002 của
Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh năm 1989 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp C, xã
AT, huyện BC, tỉnh Tây Ninh; Căn cước C dân số: 072089000520; nghề nghiệp:
Làm mướn; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:
Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị R; vợ:
Huỳnh Thị Anh Th, sinh năm 1981 (chưa đăng ký kết hôn); con: Có 02 con, lớn
nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp
dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Chí L, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp V, xã AT,
huyện BC, tỉnh Tây Ninh; Căn cước C dân số: 290853043; nghề nghiệp: Làm
mướn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;
quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn R và bà Nguyễn Thị M; vợ: Phạm Vũ
L, sinh năm 1986 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự:

Không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Thị Anh Th, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ĐKNK thường trú: Số 258 đường H, phường T, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Số 15 đường Võ Văn Kiệt, phường 16, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh; Căn cước C dân số: 079181002521; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu H và bà Nguyễn Thị Thu N; chồng: Nguyễn Văn C, sinh năm 1989 (chưa đăng ký kết hôn); con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị hại và bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Anh Đ và chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 1982 ngụ ấp TP, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh là vợ chồng nhưng đã ly hôn. Khoảng tháng 08/2020, Đ biết anh Huỳnh Quốc Th, sinh năm 1981 ngụ khu phố 5, phường 1, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh có quan hệ tình cảm với chị T nên nảy sinh ghen tuông và có ý định muốn đánh anh Th. Đ nhiều lần gọi điện thoại cho anh Th nên hai người phát sinh mâu thuẫn, biết anh Th thường đi làm ở Trại gà “QL” thuộc địa bàn ấp TP, xã TB, huyện TB và thường xuyên đi ngang nhà Đ nên nảy sinh ý định chặn đường đánh Thắng. Ngày 13/9/2020, Đ gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Nh và Nguyễn Văn C (là cháu của Đ), lên nhà Đ để chặn đường đánh Thắng, sau khi nhận điện thoại của Đ, C rủ thêm Huỳnh Thị Anh Th và Phan Chí L cùng đi lên nhà của Đ để phụ đón đường đánh anh Th.

Khoảng 03 giờ ngày 14/9/2020, Th1 điều khiển xe ô tô biển số 51G-031.01 là xe mướn của anh Huỳnh Thái S, sinh năm 1986, chở C, Nh và L lên đến nhà của Đ tại ấp TP, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh và tổ chức uống bia, chuẩn bị hung khí đánh anh Th. Đến sáng ngày 14/9/2020, Đ kêu Nguyễn Duy Kh, sinh năm 2006 (là con của Đ), đứng ngoài đường canh chờ khi nào thấy Thắng đi làm thì báo cho Đ biết. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi anh Th cùng anh Lê Anh Đ1, sinh năm 1983 ngụ ấp BM, xã TB, huyện GD, tỉnh Tây Ninh và anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1989 ngụ khu phố N, phường NT thành phố TN, tỉnh Tây Ninh đang điều khiển xe mô tô đến khu vực ấp T, xã TH, huyện TC, thì Kh nhìn thấy anh Th nên thông báo cho Đ biết. Lúc này, Đ kêu Nh, C, Kh, L cùng mang theo 02 cây sắt, loại sắt ống và 01 cây tầm vông dài khoảng 01m lên

xe ô tô biển số 51G-031.01 do Th1 điều khiển đuổi theo, biết mình đang bị người khác đuổi đánh nên anh Th, anh Đ và anh Hoàng A vút xe mô tô bỏ chạy bộ vào vườn cao su; Kh cầm 01 cây sắt đuổi theo đánh anh Đ 6 - 7 cái vào tay, lưng, chân của anh Đ; Nh chạy đến cầm cây sắt đánh 02 cái vào trán anh Đ gây chảy máu; Đ và C đi đến dùng cây sắt đánh 02 - 03 cái vào người anh Đ1, lúc này L có cầm cây tầm vong đuổi theo nhưng không đánh được ai, thấy anh Đ1 bị chảy máu nên Đ, Nh, C, Kh không đánh nữa. Lúc này, anh HA đi về phía anh Đ1 để xem có thương tích gì không thì Đ và Kh cầm cây sắt đánh 06 - 07 cái vào người và tay anh HA. Sau khi gây thương tích cho anh Đ1 và anh HA, Đ, Kh, Nh, C, L lên xe ô tô cho Th1 điều khiển chở đi bỏ trốn, anh Đ1 và anh HA được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện TC, riêng anh Th chạy thoát nên không bị đánh.

Đến ngày 21/9/2020, anh Lê Anh Đ1 và anh Nguyễn Hoàng A có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho mình.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội Đ, C, Nh, Th1, L, Kh đã có sự bàn bạc, thống nhất, chuẩn bị hung khí nên vụ án mang tính chất đồng phạm có tổ chức. Trong đó, Nguyễn Anh Đ là người chủ mưu rủ rê; Nguyễn Văn C, Phan Chí L là người thực hiện hành vi phạm tội, Huỳnh Thị Anh Th là người giúp sức.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/2020/TgT ngày 02/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Lê Anh Đ1, kết luận: 01 vết sẹo trán trái, kích thước dài 3cm, ngang 0,2cm đến 1,5cm lành bờ sắc gọn phù hợp do vật sắc gây ra và 01 vết sẹo mặt sau vùng khủy tay phải, kích thước 1 x 0,5cm lành. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/2020/TgT ngày 07/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh đối với Nguyễn Hoàng A, kết luận: 01 vết xây xước biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trong cổ tay trái, kích thước 1,5 x 1cm; 01 vết sẹo đều trên cẳng chân phải, kích thước 3 x 1cm lành và 01 vết xây xước biến đổi rối loạn sắc tố da mặt trước gối trái, kích thước 2 x 1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 4%. Thương tích phù hợp do vật tày, tác nhân tày gây ra.

Trách nhiệm dân sự: Anh Lê Anh Đ1 yêu cầu bồi thường số tiền 19.000.000 đồng; anh Nguyễn Hoàng A yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng. Đ, C Nh, Th1, L, Kh chưa bồi thường. **Tại Bản án số 36/2021/HSST ngày 22/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã tuyên buộc bị cáo Nguyễn Văn Nh có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn Đài số tiền 9.500.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng. Cháu Nguyễn Duy Kh và chị Phạm Thị Ngọc**

T (mẹ cháu Kh) có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Lê Văn Đài số tiền 9.500.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Hoàng A số tiền 5.000.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 23/02/2002 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh đã Quyết định:

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Chí L 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Anh Th 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Anh Th cho Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho được hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 07/3/2022, các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L, Huỳnh Thị Anh Th có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử tuyên bố các bị cáo không phạm tội cố ý gây thương tích.

Tại phiên tòa, các bị cáo C, L, Th1 thừa nhận hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, do bị cáo Đ rủ rê nên các bị cáo có cùng Đ đuổi theo các bị hại nhưng không trực tiếp đánh và gây thương tích cho bị hại, do không hiểu biết nên các bị cáo kháng cáo cho rằng mình không phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a, khoản 1, Khoản 2 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm về với gia đình. Bị cáo Th xin hưởng mức hình phạt nhẹ hơn vì gia đình bị cáo có truyền thống tốt đẹp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo; qua xem xét đơn kháng cáo hợp lệ, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 332; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L, Huỳnh Thị Anh Th phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Vào ngày 14/9/2020, sau khi Nguyễn Anh Đ điện thoại rủ rê chặn đường đánh anh Th tại ấp Tân Trường, xã Tân Hiệp, huyện TC, tỉnh Tây Ninh thì Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Văn C, Huỳnh Thị Anh Th, Phan Chí L và Nguyễn Duy Kh cùng với Nguyễn Anh Đ đã bàn bạc, thống nhất, phân C vai trò và cùng nhau dùng hung khí nguy hiểm là cây sắt và cây gỗ đánh anh Đ1 và anh HA gây thương tích; với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Đ1 là 07%, anh HA là 04% mặc dù giữa hai bên không xảy ra mâu thuẫn. Riêng anh Th chạy thoát nên không bị đánh.

Đến ngày 21/9/2020, anh Đ1 và anh HA có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây thương tích cho mình.

[3] Hành vi các bị cáo thực hiện đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, cấp sơ thẩm áp dụng điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự xét xử các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L và Huỳnh Thị Anh Th về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi xét xử cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

[4.1] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Bị cáo C, L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Th phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông, bà được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo C và L 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Th 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của **các** bị cáo, không nặng.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới **nên** Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L và Huỳnh Thị Anh Th.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 11/2022/HSST ngày 23/02/2002 của Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L và Huỳnh Thị Anh Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Chí L 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ vào các điểm a, đ, i khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Anh Th 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Thị Anh Th cho Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho được hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 2, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Nguyễn Văn C, Phan Chí L và Huỳnh Thị Anh Th mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- CCTHADS huyện;
- VKSND huyện;
- C an huyện;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu HS./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Võ Thị Hồng Mai